

Bản án số: 533/2020/HSST

Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Ông Trần Trọng Tú

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 475/2020/HSST ngày 09/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 487/2020/QĐXXST-HS ngày 14/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Anh T, sinh ngày 10/8/1998, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Xóm H, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông: Hoàng Văn Th và Hoàng Thị L (đều đã chết); chưa có vợ, con; tiền án:

+ Tại Bản án số 288/2018/HSST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Hoàng Anh T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2020. Đã chấp hành xong khoản án phí, chưa chấp hành khoản truy thu và bồi thường; tiền sự: Không; nhân thân:

+ Tại Bản án số 249/2015/HSST ngày 31/8/2015 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Hoàng Anh T 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong khoản án phí HSST và DSST ngày 01/01/2016.

+ Tại Bản án số 346/2015/HSST ngày 10/12/2015 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Hoàng Anh T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp 09 tháng tù tại Bản án HSST số 249/2015/HSST ngày 31/8/2015 là 18 tháng tù;

+ Ngày 13/12/2013 Công an huyện Đồng Hỷ, xử phạt Hoàng Anh T “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 26/6/2015 Công an thành phố Thái Nguyên, xử phạt Hoàng Anh T 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hồng Ng, sinh ngày 23/3/2000, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Xóm H, xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Đức D (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đào Huy H, sinh năm 1956, có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 5, phường Đ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/7/2020, Hoàng Anh T là công nhân tại công ty Đức Thái Nguyên có địa chỉ thuộc xóm A, xã C, thành phố Thái Nguyên nhìn thấy ông Đào Huy H, sinh năm: 1956, HKTT: Tổ 5, phường Đ, thành phố Thái Nguyên là bảo vệ của công ty cất ví tiền trong cốp xe mô tô BKS: 20M3-2484 nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi bộ đến nhà Nguyễn Hồng Ng và rủ Ng đi chơi, đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ng điều khiển xe mô tô đưa T về nhà. Khi đến gần công ty Đức Thái Nguyên, T bảo với Ng: “Chiều tao thấy ông bảo vệ công ty Đức Thái Nguyên bỏ ví tiền trong cốp xe, mày chờ tao đi lấy tiền”. Ng đồng ý và đưa T đến khu vực công ty Đức Thái Nguyên và dừng xe cách vị trí cổng của công ty khoảng 30 mét thì dừng lại, T bảo Ng: “bạn ở đây chờ tôi để tôi vào trong lấy ví” rồi T cởi áo vắt ở đầu xe mô tô và đi bộ về phía cổng công ty còn Ng ngồi trên xe chờ T. Sau khi đi đến cổng công ty Đức Thái Nguyên, T trèo qua tường, đi về khu vực nhà để xe, đi đến vị trí chiếc xe mô tô BKS: 20M3-2484, dùng tay trái cậy cốp xe rồi dùng tay phải lấy từ trong cốp xe được 01 ví tiền giả da màu vàng, kích thước khoảng 10x15 cm. T cầm ví trèo tường ra ngoài, đến chỗ Ng đang chờ, đếm số tiền trong ví có 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân mang tên Đào Huy H. T cất 3 triệu đồng vào túi quần bên trái và để lại 1.200.000 đồng vào trong ví. Khi đến vị trí Ng đứng chờ, T bảo Ng vừa trộm được 1.200.000 đồng. Sau đó, Ng chở T đi đến khu vực đường dân sinh thuộc xóm Cầu Đá, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên gần khu vực UBND xã C thì dừng xe. T mở ví tiền lấy ra 1.200.000đ và đưa cho Ng 500.000đ, T cầm 700.000đ rồi vứt ví xuống ven đường, các giấy tờ tùy thân của ông H, để trong cốp xe của Ng. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, Ng mang những giấy tờ tùy thân của ông H ra lò đốt trống cạnh quán Nét Chùa để đốt nhưng không cháy nên Ng đem vứt xuống cống nước thải cạnh đó. Sau đó, Ng đi về nhà còn T tiếp tục chơi điện tử.

Ngày 07/7/2020, Ng biết cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra vựtrộm cắp tài sản nêu trên, nên đến vị trí công nước thả nhặt lại các giấy tờ, đưa cho anh Hoàng Văn Đ, sinh 1985, HKTT: Xóm H, xã C, thành phố Thái Nguyên nhờ anh Đ trả lại cho ông H Hoàng Anh T sau khi biết cơ quan điều tra đang điều tra vụ án đã liên lạc với anh Hoàng Văn Đ nhờ anh Đ trả lại ông H số tiền 4.200.000 đồng. Ngày 13/7/2020, ông H đã giao nộp cho cơ quan Công an số tiền trên và giấy tờ liên quan để phục vụ điều tra

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 4.200.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm mô tô, xe máy mang tên ông Đào Huy Hà, đã được thu hồi trả cho ông Đào Huy Hà là chủ sở hữu. Ông Hà không có ý kiến đề nghị gì khác.

- 01 chiếc ví giả da màu vàng, không thu hồi được. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận không đủ căn cứ để xác định được trị giá của chiếc ví trên.

Tại bản cáo trạng số 483/CT-VKSNDTPTN ngày 09/10/2020, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Hoàng Anh T và Nguyễn Hồng Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Nguyễn Hồng Ng đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 483/CT-VKSNDTPTN ngày 09/10/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Nguyễn Hồng Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Hoàng Anh T từ 30 đến 36 tháng tù;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hồng Ng từ 9 đến 12 tháng tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Nguyễn Hồng Ng;

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2] Trong quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Nguyễn Hồng Ng đều thừa nhận: Khoảng 22 giờ ngày 04/7/2020 Hoàng Anh T và Nguyễn Hồng Ng có rủ nhau đi trộm cắp tài sản là ví tiền để trong cốp xe của ông bảo vệ Công ty Đức Thái Nguyên. Sau khi trộm cắp được tài sản, T đã chia cho Ng 500.000 đồng và số tiền còn lại các bị cáo sử dụng vào việc ăn uống, chơi game.

[3] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu được, và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù sau khi trộm cắp được chiếc ví, T chỉ nói với Ng số tiền trộm cắp trong chiếc ví là 1.200.000 đồng và chia cho Ng 500.000 đồng, nhưng trước khi thực hiện hành vi trộm cắp, Hoàng Anh T đã rủ và nói rõ với Nguyễn Hồng Ng là đi trộm cắp tiền trong chiếc ví để trong cốp xe mô tô của ông Đào Duy H. Ng đã điều khiển xe mô tô chở T đi, đứng ngoài cảnh giới để T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Ng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số tiền trong ví các bị cáo đã bàn bạc để trộm cắp là 4.200.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hoàng Anh T và Nguyễn Hồng Ng đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Bản cáo trạng số 483/CT-VKSNDTPTN ngày 09/10/2020 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Nguyễn Hồng Ng theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[5] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hồng Ng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về vai trò của các bị cáo:

[7] Trong vụ án này bị cáo Hoàng Anh T là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, là người trực tiếp thực hiện việc lấy tài sản và hưởng lợi phần lớn số tiền trộm cắp được, T phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Nguyễn Hồng Ng tham gia thực hiện tội phạm với vai trò là người giúp sức.

Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo

[8] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Anh T có nhân thân rất xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[9] Đối với bị cáo Nguyễn Hồng Ng, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, tham gia thực hiện tội phạm với vai trò không đáng kể, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã thực sự khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Ng, cũng đủ khả năng để bị cáo tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: bị cáo Hoàng Anh T và bị cáo Nguyễn Hồng Ng công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là ông Đào Duy Hà đã nhận lại toàn bộ số tiền và giấy tờ, không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hoàng Anh T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 15/7/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Anh T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Hồng Ng 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng Ng cho UBND xã C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Hoàng Anh T, Nguyễn Hồng Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu